

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 187/2007/QĐ-TTg

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 3 tháng 12 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt “Đề án bảo vệ môi trường lưu vực hệ thống sông Đồng Nai đến năm 2020”

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Quyết định số 256/2003/QĐ-TTg ngày 02 tháng 12 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược bảo vệ môi trường quốc gia đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020;

Xét đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, ý kiến của Ủy ban nhân dân 11 tỉnh trên lưu vực hệ thống sông Đồng Nai (Đồng Nai, Bình Dương, Bình Phước, Bà Rịa - Vũng Tàu, Long An, Tây Ninh, Lâm Đồng, Đắk Lắk, Đắk Nông, Ninh Thuận, Bình Thuận) và ý kiến của các Bộ, ngành liên quan,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt “Đề án bảo vệ môi trường lưu vực hệ thống sông Đồng Nai đến năm 2020” (sau đây gọi tắt là Đề án sông Đồng Nai) với các nội dung chủ yếu sau đây:

I. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

1. Bảo vệ môi trường lưu vực hệ thống sông Đồng Nai có tầm quan trọng đặc biệt trong phát triển kinh tế - xã hội bền vững đối với 12 tỉnh, thành phố trên lưu vực; là nhiệm vụ chiến lược, lâu dài, thường xuyên, đòi hỏi phải tập trung các nguồn lực đầu tư với những quyết tâm cao của chính quyền và nhân dân địa phương trên lưu vực, có sự hỗ trợ của ngân sách trung ương.

2. Bảo vệ môi trường lưu vực hệ thống sông Đồng Nai phải được giải quyết tổng thể, thống nhất trên toàn lưu vực với sự kết hợp hài hòa theo địa giới hành chính của 12 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trên lưu vực; đi đôi với việc gìn giữ chất lượng, trữ lượng nguồn nước và bảo vệ môi trường nhằm phát triển bền vững toàn lưu vực hệ thống sông Đồng Nai.

3. Lấy phòng ngừa, giảm thiểu ô nhiễm và ngăn chặn suy thoái môi trường là chính; kết hợp xử lý, khắc phục từng bước các điểm nóng về ô nhiễm môi trường trên toàn lưu vực, đặc biệt là những nguồn nước được sử dụng cho mục đích cấp nước sinh hoạt.

4. Ưu tiên thực hiện Đề án sông Đồng Nai trong sự lồng ghép, gắn kết với các dự án, chương trình khác liên quan của các Bộ, ngành và từng địa phương trên lưu vực.

5. Đẩy mạnh xã hội hóa, tăng cường quản lý nhà nước và ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến, triển khai giải pháp truyền thống thích hợp để xử lý ô nhiễm, khắc phục suy thoái; phát huy nội lực kết hợp với mở rộng hợp tác quốc tế để bảo vệ tốt môi trường lưu vực hệ thống sông Đồng Nai.

6. Các cơ sở sản xuất trên lưu vực xây dựng mới buộc phải áp dụng công nghệ sạch, ít gây ô nhiễm và thân thiện với môi trường. Đối với chất thải của các cơ sở sản xuất, khu công nghiệp, khu chế xuất trên lưu vực phải được xử lý, bảo đảm đạt tiêu chuẩn môi trường mới được xả, thải ra ra môi trường.

II. ĐỊNH HƯỚNG CHUNG VÀ MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. Định hướng chung:

a) Triển khai, thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ bảo vệ môi trường lưu vực hệ thống sông Đồng Nai theo Quyết định số 256/2003/QĐ-TTg ngày 02 tháng 12 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chiến lược bảo vệ môi trường quốc gia đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020; từng bước xử lý ô nhiễm môi trường, cải thiện và nâng cao chất lượng nước của dòng sông; thực hiện cân bằng nguồn nước nhằm phục vụ an toàn cho việc cấp nước sinh hoạt, tưới tiêu nông nghiệp, các nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội bền vững khác và gìn giữ cảnh quan thiên nhiên đặc trưng của lưu vực sông;

b) Xây dựng mô hình quản lý môi trường lưu vực hệ thống sông Đồng Nai phù hợp với điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội, bảo đảm công bằng cho mọi đối tượng, mọi tiểu vùng trong lưu vực; gắn quyền lợi của người khai thác, sử dụng tài nguyên trên lưu vực với nghĩa vụ bảo vệ môi trường phục vụ phát triển bền vững dòng sông.

c) Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện có hiệu quả hệ thống cơ chế, chính sách, các giải pháp khoa học công nghệ tiên tiến và khả thi nhằm ngăn chặn mức độ gia tăng ô nhiễm; phục hồi, tái tạo, bảo vệ, cải thiện chất lượng môi trường và phát triển tài nguyên lưu vực sông.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2010:

a) Thành lập và đưa vào hoạt động Ủy ban Bảo vệ môi trường lưu vực sông Đồng Nai để chỉ đạo, điều phối liên ngành, liên vùng nhằm thực hiện thống nhất các nội dung của Đề án sông Đồng Nai;

b) Tiếp tục triển khai xử lý các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng thuộc lưu vực hệ thống sông Đồng Nai theo Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Kế hoạch xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng”, cụ thể như sau:

- 100% các cơ sở sản xuất xây dựng mới phải áp dụng công nghệ sạch, ít gây ô nhiễm và thân thiện với môi trường hoặc được trang bị các thiết bị giảm thiểu ô nhiễm, xử lý chất thải đạt tiêu chuẩn môi trường;

- Kiểm soát chặt chẽ việc sản xuất và sử dụng hóa chất bảo đảm độ an toàn cao, đặc biệt là các hóa chất nguy hại; hạn chế tối đa việc sản xuất và sử dụng thuốc bảo vệ thực vật gây ô nhiễm môi trường; sử dụng rộng rãi các biện pháp phòng trừ dịch hại tổng hợp;

c) Cải thiện có hiệu quả chất lượng môi trường và chất lượng nước của hệ thống sông Đồng Nai. Phấn đấu 80% các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao; 40% các khu đô thị mới có hệ thống xử lý nước thải tập trung. Thu gom 90% chất thải rắn sinh hoạt; 90% chất thải rắn công nghiệp, 70% chất thải nguy hại và 100% chất

thải bệnh viện, đồng thời xây dựng và triển khai, thực hiện các dự án mới về xử lý nước thải tại khu đô thị và khu dân cư thuộc lưu vực hệ thống sông Đồng Nai;

d) Xây dựng và đưa vào sử dụng hệ thống quan trắc và cơ sở dữ liệu tài nguyên - môi trường nhằm chia sẻ thông tin kịp thời giữa các tỉnh, thành phố trên lưu vực;

đ) Hạn chế và khắc phục tình trạng khai thác cát bừa bãi trong hệ thống sông Đồng Nai; triển khai các hoạt động nhằm chống xói lở bờ sông;

e) Bảo vệ môi trường nước hệ thống sông Đồng Nai đạt tiêu chuẩn loại A nhằm bảo đảm mục đích phục vụ việc cấp nước sinh hoạt;

g) Xử lý và cải tạo các điểm nóng về ô nhiễm môi trường nước của sông Sài Gòn và các nhánh sông của hệ thống sông Đồng Nai;

h) Xây dựng và thực hiện quy hoạch môi trường trên toàn hệ thống làm căn cứ để triển khai đồng bộ và thống nhất kế hoạch bảo vệ môi trường lưu vực sông Đồng Nai;

i) Bảo vệ tốt diện tích rừng đầu nguồn, rừng phòng hộ và bảo tồn đa dạng sinh học trên toàn lưu vực hệ thống sông Đồng Nai.

3. Mục tiêu cụ thể giai đoạn 2011 - 2015:

a) Hoàn thành xử lý triệt để trên 90% các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng trên địa bàn 12 tỉnh, thành phố thuộc lưu vực hệ thống sông Đồng Nai. Ngăn chặn và kiểm chế mức độ gia tăng ô nhiễm, bảo đảm chất lượng nước sông đạt nước sạch tự nhiên;

b) Ít nhất 60% khu đô thị và 100% khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường;

c) Thu gom trên 90% chất thải rắn sinh hoạt và xử lý 100% chất thải nguy hại;

d) Xây dựng mô hình xã hội hóa công tác bảo vệ môi trường phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội và tự nhiên của các tỉnh, thành phố thuộc lưu vực hệ thống sông Đồng Nai;

đ) Tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức, ý thức và trách nhiệm của cộng đồng trong việc bảo vệ môi trường và phát triển bền vững lưu vực hệ thống sông Đồng Nai.

4. Mục tiêu cụ thể giai đoạn 2016 - 2020:

a) Hoàn thành xử lý triệt để trên 95% các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng và ngăn chặn có hiệu quả mức độ gia tăng ô nhiễm tại địa bàn các tỉnh, thành phố thuộc lưu vực hệ thống sông Đồng Nai;

b) Tăng cường nguồn nước, cân bằng nước trên toàn lưu vực hệ thống sông Đồng Nai;

c) Ít nhất 70% khu đô thị và 100% các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường;

d) Thu gom trên 95% chất thải rắn sinh hoạt và xử lý 100% chất thải nguy hại;

đ) Hoàn chỉnh mô hình xã hội hóa công tác bảo vệ môi trường trên lưu vực hệ thống sông Đồng Nai;